

Số: 14/2017/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 15 tháng 6 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đền bù ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đền bù;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 20/2015/TT-BTNMT ngày 2 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán ngân sách nhà nước phục vụ công tác định giá đất.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

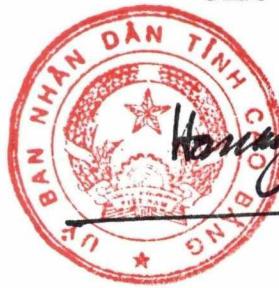
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 6 năm 2017 và bãi bỏ Điều 35 của Quyết định 42/2014/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 3. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch; các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể trong tỉnh;
- Trung tâm Thông tin-VPUBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các PCVP, các CV;
- Lưu: VP, ND.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh

QUY ĐỊNH

**Việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện
bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 14/2017/QĐ-UBND ngày 15/6/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định chi tiết một số nội dung việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng theo Khoản 4, 5, Điều 3 và Khoản 2, Điều 5 Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Những nội dung khác không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

1. Tổ chức được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất (sau đây gọi tắt là Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường).

2. Các đối tượng khác có liên quan tới việc lập, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

Chương II

MỨC TRÍCH, NỘI DUNG CHI, MỨC CHI

Điều 3. Nguồn và mức trích kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

1. Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường được lập dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, tiêu dự án theo khối lượng công việc thực tế nhưng mức trích tối đa không vượt quá tỷ lệ phần trăm (%) quy định sau:

a) Các dự án, tiêu dự án có giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đến 500 triệu đồng, mức trích tối đa không quá 10%.

b) Các dự án, tiêu dự án có giá trị bồi thường, hỗ trợ, tái định cư từ trên 500 triệu đồng, mức trích tối đa là: 500 triệu đồng nhân (x) 10%; phần giá trị vượt trên 500 triệu đồng đến 5 tỷ đồng nhân (x) 4%, phần giá trị vượt trên 5 tỷ đồng trở lên nhân (x) 3%.

2. Kinh phí đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất:

Căn cứ mức trích cụ thể của từng dự án, tiêu dự án, Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường xác định nguồn kinh phí dự phòng tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm và cưỡng chế thu hồi đất không quá 10% dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường.

3. Trong trường hợp đặc biệt các dự án, tiêu dự án theo mức trích quy định tại khoản 1, 2 Điều này vì lý do khách quan phải kéo dài thời gian giải phóng mặt bằng dẫn đến nguồn kinh phí không đủ thực hiện thì Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường lập dự toán chi tiết báo cáo UBND huyện, thành phố trình UBND tỉnh xem xét quyết định mức trích bổ sung.

4. Kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư được Chủ đầu tư dự án chuyển cho Tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các cơ quan có liên quan theo Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền, mức trích quy định tại Khoản 1 Điều này được coi như 100% và phân chia tỷ lệ như sau:

4.1 Đối với dự án cấp tỉnh thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

a) Trích 5% chuyển vào Tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; cơ quan thường trực Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh) mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để chi phục vụ cho các cơ quan, ngành, các cấp của tỉnh thực hiện công tác thẩm định phương án, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; chi phục vụ hoạt động của Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh và các công việc khác có liên quan.

b) Trích 3% chuyển vào Tài khoản của Sở Tài chính mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để chi cho các thành viên của Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh và Tổ giúp việc của Hội đồng và chi thẩm định dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

c) Đê lại 92% cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường chi cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

4.2 Đối với dự án cấp huyện thẩm định, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư:

a) Trích 5% chuyển vào Tài khoản của Phòng Tài nguyên và Môi trường mở tại Kho bạc Nhà nước để chi phục vụ cho các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện công tác thẩm định phương án, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các công việc khác có liên quan.

b) Trích 1% chuyển vào tài khoản của Phòng Tài chính - Kế hoạch mở tại Kho bạc Nhà nước để chi phục vụ thẩm định dự toán kinh phí tổ chức thực hiện phương án bồi thường.

c) Trích 1% cho Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh, chuyển về tài khoản của Sở Tài nguyên và Môi trường (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh) để phục vụ cho hoạt động Ban chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh.

d) Trích 1% chuyển Tài khoản của Sở Tài chính mở tại Kho bạc Nhà nước tỉnh để chi cho các thành viên của Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh và Tổ giúp việc của Hội đồng và chi thẩm định dự toán chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

đ) Đê lại 92% cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường chi cho việc tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

Đối với phân chia tỷ lệ quy định nêu trên chỉ được thực hiện đối với các dự án có mức kinh phí tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư 20 triệu đồng trở lên. Trong trường hợp mức kinh phí dưới 20 triệu thì để lại 100% cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

5. Trường hợp thuê đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện các dịch vụ bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, kinh phí trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ nằm trong dự toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 4. Nội dung chi và mức chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

1. Nội dung chi và mức chi tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Tùy theo nguồn kinh phí được duyệt, người đứng đầu Tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quyết định mức chi cụ thể, nhưng mức tối đa không được vượt quá các mức chi quy định sau đây (đối với các cơ quan khác có liên quan mức chi cụ thể theo dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt):

a) Đối với các nội dung chi đã có định mức, tiêu chuẩn, đơn giá do cấp Nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Đối với những đối tượng hưởng lương ngân sách khi tham gia hỗ trợ một số công việc của công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư mà không đủ điều kiện hưởng mức chi công tác phí theo quy định hiện hành thì hỗ trợ mức chi tối đa không quá 50.000 đồng/ người/ ngày.

c) Đối với những đối tượng không hưởng lương ngân sách khi tham gia hỗ trợ thực hiện một số nội dung (nếu có) tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thì mức chi hỗ trợ tối đa: 120.000 đồng/ người/ ngày.

d) Chi thuê nhân công (theo công nhật) phục vụ công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (nếu có). Mức chi tối đa: 160.000 đồng/ người/ ngày.

đ) Trường hợp Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường giải phóng mặt bằng phải thuê nhân công theo hợp đồng lao động thì không áp dụng các mức chi nêu trên mà thực hiện chi theo hợp đồng thỏa thuận giữa cơ quan tổ chức thực hiện giải phóng

mặt bằng với người lao động phù hợp với tính chất, quy mô của từng dự án, tiêu dự án và các quy định của Luật Lao động.

2. Nội dung chi, mức chi tổ chức thực hiện cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất.

a) Chi đi thông báo, tuyên truyền vận động các đối tượng thực hiện quyết định cưỡng chế kiểm đếm, quyết định cưỡng chế thu hồi đất; Mức chi tối đa: 120.000 đồng/người/ngày.

b) Chi phí bảo vệ, chống tái chiếm đất sau khi tổ chức thực hiện cưỡng chế thu hồi đất của thửa đất cưỡng chế thu hồi đến thời điểm hoàn thành việc giải phóng mặt bằng; Mức chi tối đa: 120.000 đồng/người/ngày.

Điều 5. Lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.

Việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư được thực hiện theo quy định tại Điều 6, Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Xử lý chuyển tiếp.

Đối với những dự án, tiêu dự án đã có quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã thực hiện xong việc chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo phương án đã được phê duyệt trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất được thực hiện theo các quy định trước đây, không áp dụng hoặc điều chỉnh theo Quy định này.

Đối với những dự án, tiêu dự án đang thực hiện dở dang đến ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì phần công việc đã hoàn thành trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành được thực hiện theo các quy định của pháp luật trước đây; phần công việc phát sinh từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì việc lập dự

toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện giải phóng mặt bằng và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất thực hiện theo Quy định này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện.

1. Thực hiện thanh toán các nội dung chi phải có bảng chấm công hoặc các chứng từ theo đúng quy định và phù hợp với từng loại công việc. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư chịu trách nhiệm về tính chính xác trong việc kê khai số ngày làm việc và các chứng từ của các thành phần tham gia.

2. Nguồn kinh phí chi trả cho các thành phần tham gia thực hiện các công việc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo mức chi tại Điều 4, được sử dụng trong mức trích quy định tại Điều 3 của Quy định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh kịp thời về Sở Tài chính để phối hợp giải quyết, tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./..

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Hoàng Xuân Ánh